

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/8/2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2018/TLST- KDTM ngày 15/5/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T; địa chỉ: phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông A – Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông B – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng T Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Công ty TNHH A ; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo pháp luật: Ông C – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Hoài T, sinh năm: 1985; địa chỉ cư trú: Xóm M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- Ông Dương Công Th, sinh 1981; nơi đăng ký hộ khẩu: phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; báo theo địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ theo Hợp đồng cho vay số 190417-3579627-01-SME ngày 21/04/2017, phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 21/4/2017, hợp đồng bảo lãnh số: 190417-3579627-01-SME/HĐBL ngày 21/4/2017, hợp đồng bảo lãnh số: 190417-3579627-02-SME/HĐBL ngày 21/4/2017. Công ty TNHH A phải trả nợ cho Ngân hàng T với tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 21/8/2018 là: 404.386.725 đồng (Bốn trăm linh bốn triệu, ba trăm tám mươi

sáu ngàn, bảy trăm hai mươi lăm đồng), trong đó, nợ gốc: 365.553.234 đồng, nợ lãi: 38.833.491 đồng.

- Từ ngày 22/8/2018 Công ty TNHH A phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 190417-3579627-01-SME ngày 21/04/2017 đã được ký giữa các bên cho đến khi trả hết số nợ gốc.

- Thời hạn trả số tiền trên chậm nhất đến ngày 30/9/2018.

Trường hợp Công ty TNHH A không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc, lãi và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng thì ông Trương Hoài T và ông Dương Công Th phải liên đới để thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Hợp đồng bảo lãnh số: 190417-3579627 - 01 - SME/HĐBL ngày 21/4/2017, Hợp đồng bảo lãnh số: 190417-3579627- 02 - SME/HĐBL ngày 21/4/2017, để trả nợ cho Ngân hàng T thay cho Công ty TNHH A toàn bộ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 190417-3579627-01-SME ngày 21/04/2017 cho đến khi trả hết khoản nợ gốc.

- Về án phí : Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty TNHH A phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 10.087.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng T không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.166.055 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000468 ngày 14/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộ